TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2023/HSPT.
Ngày: 09/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Các Thẩm phán: Ông Vũ Đại Long

Bà Lê Thị Tân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 09/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2023/HSPT ngày 29/6/2023 đối với bị cáo Hoàng Văn H, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của TAND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo bị kháng nghị:

Hoàng Văn H- Sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn D và bà: Văn Thị D1; vợ, con: Chưa có;Tiền sự: Không; Tiền án: ngày 25/03/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội: "Gây rối trật tự công cộng". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2022, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2022 đến ngày 07/12/2022, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh T. Có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, kháng nghị: Nguyễn Hữu V, Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h05 ngày 28/11/2022, tại bàn V20 quán Bar D2, thuộc xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác Công an thành phố S kiểm tra, phát hiện 04 đối tượng Nguyễn Hữu V, Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1 nghi vấn sử dụng

trái phép chất ma túy. Thu giữ: tại kẽ ghế bàn V20 sau lưng Nguyễn Hữu V ngồi 01 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng gấp hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M1); 01 điện thoại Iphone X, gắn sim 0964.250.161 (niêm phong ký hiệu N1) và số tiền 5.300.000đ (niêm phong ký hiệu T1) của Quách Thị T; 01 điện thoại Iphone X, gắn sim 0961.059.616 (niêm phong ký hiệu N2) và số tiền 700.000đ (niêm phong ký hiệu T2) của Lê Văn K; 01 điện thoại Iphone 7, gắn sim 0372348106 (niêm phong ký hiệu N) và số tiền 650.000 đồng (niêm phong ký hiệu T3) của Trương Thị H1. Các đối tượng khai nhận sử dụng ma túy tại quán, tự lấy các mẫu nước tiểu đưa vào các chai nhựa màu trắng được vặn kín bằng nắp màu xanh, bên ngoài dán giấy màu trắng có thông tin họ tên và chữ ký, viết của các đối tượng. Tiến hành xét nghiệm nhanh, kết quả: Nguyễn Hữu V, Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1 dương tính với ma túy thuốc lắc và ketamine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở điều tra làm rõ.

Trong khi Cơ quan điều tra đang làm việc, đấu tranh làm rõ thì hồi 19 giờ 00 ngày 28/11/2022, Hoàng Văn H ở thôn Y, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đến đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quách Thị T, giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe Alpha biển kiểm soát 60G1-203.66; Thu 01 điện thoại Iphone X, gắn sim 0967.057.161.Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại thôn Y, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, thu giữ trong túi đeo bằng vải trên thùng xốp, cạnh giường ngủ của H 01 túi nilon màu trắng, viền mầu đỏ, kích thước (5x7) cm, bên trong có 04 viên nén hình tròn màu ghi xám, đường kính khoảng 0,5cm(Niêm phong ký hiệu M2), H tự lấy mẫu nước tiểu để phục vụ công tác giám định.

Tại bản kết luận giám định số 4224/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,184g loại Ketamine.

- 04 viên nén màu ghi xám đường kính khoảng 0,5cm của phong bì niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,633g loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 08/KL-KTHS, ngày 15/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hữu V, Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1 gửi giám định.

- Không tìm thấy các chất ma túy, loại: Ketamine, Amphetamine, MDMA, MDA, Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Hoàng Văn H gửi giám định.

Quá trình điều tra,các đối tượng khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 ngày 27/11/2022, tại quán K2 ở thị trấn Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa. Nguyễn Hữu V trong khi hát Karaoke cùng T, Lê Văn M thì T nói cho V biết việc H1 hỏi nếu có đi chơi (sử dụng ma túy) thì cho H1 và K đi cùng. Lúc này H1, K đang hát karaoke ở quán khác, V đồng ý, nói T nhắn tin cho H1, K mang theo 5.000.000 đồng để đi bar dưới thành phố. Sau đó, V hỏi vay M 5.000.000 đồng để giải quyết việc riêng, M đồng ý, V lấy tiền đưa cho T cầm. Do K không có đủ 5.000.000 đồng nên H1 nhắn tin cho T biết chỉ có 3.000.000 đồng. T nói lại, V đồng ý và nói "*Ba triệu thì mỗi bên ba triệu*". Sau khi thống nhất thì H1, K đi xe mô tô đến, gửi xe tại quán K2. Cả nhóm đi ra ngã tư thị trấn Q đón xe taxi xuống thành phố T.

Trên đường xuống thành phố T, T rủ cả nhóm đi xuống Bar D ở thành phố S chơi thì được đồng ý. V nói ai biết chỗ mua ma túy thì hỏi, T hỏi lại mua bao nhiêu thì V nói mua 02 viên thuốc lắc và nửa chỉ Ketamine. Lúc này, T dùng điện thoại của mình gọi qua ứng dụng Facebook cho Hoàng Văn H là bạn, nhờ H đặt bàn ở Bar D và hỏi mua 02 viên thuốc lắc, nửa chỉ Ketamine. H đồng ý đặt bàn V20 tầng 2 với giá 1.950.000 đồng và nói giá 350.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 3.500.000 đồng/01 chỉ Ketamine, tổng là 2.450.000 đồng và nhắn số tài khoản ngân hàng của H để T chuyển khoản. Sau đó, T nói với H1 để H1 nói lại cho K chuyển 3.000.000 đồng cho H. T đọc số tài khoản của H, sau đó K chuyển 3.000.000 đồng cho H (từ số tài khoản 03008152654 Ngân hàng S1 đến số tài khoản 0967057161Ngân hàng M1). Khi nhận tiền chuyển khoản, H hỏi lại T sao chuyển 3.000.000 đồng, T nhắn "*tý nữa đưa lại cho em 550.000 đồng*", H nói không có tiền mặt nên bảo T gửi lại số tài khoản để chuyển lại .

Hoàng Văn H, sau khi đồng ý bán ma túy với giá 2.450.000 đồng cho Quách Thị T và nhận được tiền chuyển khoản từ Lê Văn K. H gọi điện cho người tên S ở xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để mua 02 viên thuốc lắc, nửa chỉ Ketamin hết 2.000.000 đồng. Sau đó H đi xe mô tô đến nơi hẹn ở trước Trường tiểu học xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa nhận ma túy và đi đến trước cửa quán Bar D2 đưa ma túy cho Viên bạn của T. Trên đường về, H tiếp tục liên lạc với S để mua 04 viên thuốc lắc với giá 250.000 đồng/viên về cất dấu tại nhà để ai mua thì bán với giá 350.000 đồng/viên.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm đến quán Bar D2, T chỉ H cho V biết, V xuống xe lấy ma túy rồi quay lại xe taxi ngồi, lấy 01 viên thuốc lắc bẻ đôi, sử dụng nửa viên, còn lại đưa cho T sử dụng, K trả tiền xe taxi hết 600.000 đồng, sau đó V bỏ số ma túy còn lại vào túi xách của T rồi cả nhóm vào đi đến bàn V20 đã nhờ H đặt trước đó. Tại đây, V lấy 01viên thuốc lắc còn lại để trên bàn rồi bảo H1 sử dụng, H1 lấy viên thuốc lắc bẻ đôi, H1 sử dụng nửa viên, nửa còn lại đưa cho K sử dụng. Khoảng 15 phút sau, V lấy túi ketamine trong túi nilon đổ lên

mặt tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, gấp tờ tiền lại, dùng lon Cocacola lăn qua lại cho Ketamine mịn, sau đó dùng móng tay ngón út bàn tay phải xúc Ketamin đổ vào hõm tay trái (giữa ngón trỏ và ngón cái) của T để Tình sử dụng, V tự sử dụng Ketamine, sau đó dùng móng tay út bàn tay phải xúc Ketamine đưa lên mũi để K sử dụng, V tiếp tục xúc Ketamine cho H1 sử dụng, do không muốn sử dụng ở tại bàn nên V, H1 đi vào nhà vệ sinh nữ. Tại đây, V dùng tay phải đổ Ketamine lên hõm tay trái (giữa ngón trỏ và ngón cái) của H1 để H1 sử dụng rồi quay lại bàn V20, V giấu số Ketamine còn lại trong tờ tiền 1.000 đồng vào kẽ ghế sau lưng Viên ngồi. Sau đó cả nhóm ngồi chơi, nghe nhạc thì bị phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong của Phong bì ký hiệu M1, M2 và 0,156g; 03 viên nén màu ghi xám, đường kính khoảng 0,5cm có tổng khối lượng là 1.233g còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K1 Công an tỉnh T phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ, tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T1, Chu Văn H2 và các hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh T.

- 04 phong bì do Công an T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia và 05 hình dấu tròn có nội dung Cơ quan CSĐT Công an thành phố S là điện thoại thu giữ của Hoàng Văn H, Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1.

- 03 phong bì do Công an T phát hành, dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia và 05 hình dấu tròn có nội dung Công an xã Q, Công an thành phố S là số tiền thu giữ của Quách Thị T, Lê Văn K, Trương Thị H1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của TAND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/11/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác trong vụ án từ 05 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

* Tại Quyết định kháng nghị số 05/QĐ – VKS – P7, ngày 23/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa kháng nghị với nội dung:

- Kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của TAND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa về phần xác định khung

hình và hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn H.

- Đề nghị TAND tỉnh Thanh Hóa căn cứ điểm b khoản 1 Điều 357 BLTTHS, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Xét xử bị cáo Hoàng Văn H tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 BLHS và giảm hình phạt cho bị cáo.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của VKSND tỉnh Thanh Hóa: Xét xử bị cáo Hoàng Văn H tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 BLHS và xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng tù.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, VKSND tỉnh Thanh Hóa kháng nghị trong hạn luật định nên chấp nhận để xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của VKSND tỉnh Thanh Hóa thấy rằng:

Khoảng 22h00' ngày 27/11/2022 tại trước quán Bar D2, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa, Hoàng Văn H đã bán 02 viên thuốc lắc (MDMA) với giá 350.000đ/ 01 viên và ½ chỉ Ketamine với giá 1.750.000đ cho Quách Thị T. Sau khi bán trái phép chất ma túy cho Quách Thị T, trên đường về Hoàng Văn H tiếp tục mua thêm 04 viên nén là ma túy MAMD có khối lượng 1,633g mang về nhà cất giấu để bán thì bị phát hiện thu giữ. Hành vi của Hoàng Văn H bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, xét trong vụ án này, ngoài lần bán trái phép ma túy cho Quách Thị T, thì chưa có tài liệu nào chứng minh bị cáo H còn bán trái phép chất ma túy cho người khác, nên không đủ cơ sở xác định Hoàng Văn H "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Cấp sơ thẩm xét xử Hoàng Văn H với tình tiết định khung tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là không chính xác, gây bất lợi cho bị cáo. Hành vi phạm tội của Hoàng Văn H chỉ đủ cấu thành theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, Hoàng Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 0,184g Ketamine và 1,633g MDMA. Tình tiết tăng nặng bị cáo có 01 tiền án ngày 25/3/2021 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", nhưng chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Lượng hình giảm nhẹ một phần vì đầu thú, thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Khoản 2 Điều 357 BLTTHS.

QUYẾTĐỊNH

1. Chấp nhận Kháng nghị của VKSND tỉnh Thanh Hóa. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 25/5/2023 của TAND thị xã Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa về khung hình phạt và hình phạt của bị cáo.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/11/2022.

3. Về án phí: Bị cáo H không phải nộp án phí HSPT.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7)
- VKSND thị xã Sầm Sơn
- TAND thị xã Sầm Sơn
- Công an thị xã Sầm Sơn
- Chi cục THADS thị xã Sầm Sơn
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Dung